

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2026/DS-ST
Ngày 11/03/2026
V/v tranh chấp: “Hợp đồng
mua bán”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Văn Hữu Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 138/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2025 về việc “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXX-ST ngày 13 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** - Bà Phan Thị Duy Phương, sinh năm: 1984 – Chủ hộ kinh doanh TQM

Địa chỉ thường trú: Khóm 10, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau

Địa chỉ liên hệ: Ấp 12, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau

*** Bị đơn:** - Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1974

- Bà Đặng Thị L, sinh năm: 1977

Cùng địa chỉ: ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phan Thị Duy Phương - Chủ hộ Kinh doanh Tân Quang Minh trình bày:

Trước đây ông Phạm Thanh Thương - Chủ hộ Kinh Doanh Đại Lý Tân Quang Minh (Tân Quang Minh) nay ông Thương đã chuyển toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh của Hộ Kinh Doanh Đại Lý Tân Quang Minh sang cho Bà Phan Thị Duy Phương theo Văn bản thỏa thuận ký ngày 13/3/2024 và Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L thực hiện giao dịch mua bán từ ngày 6/1/2020. Theo đó Tân Quang Minh bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng.

tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa, Grobest và các nhãn hiệu khác cùng với thuốc, hoá chất cho nuôi trồng thủy sản theo số lượng đặt hàng của ông Nguyễn, bà Luyến để ông bà nuôi tôm đến cuối vụ thanh toán dứt điểm cho Tân Quang Minh.

Trong quá trình giao dịch, ông Nguyễn, bà Luyến không thực hiện trả đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho Tân Quang Minh. Theo Bảng đối chiếu công nợ tháng 9/2024 ký ngày 30/9/2024 ông Nguyễn và bà Luyến xác nhận còn nợ Tân Quang Minh số tiền 103.014.000 đồng (*Một trăm lẻ ba triệu, không trăm mười bốn nghìn đồng*). Đến nay, Tân Quang Minh đã liên hệ làm việc yêu cầu thanh toán công nợ nhưng ông Nguyễn, bà Luyến vẫn không có thiện chí thanh toán dứt điểm công nợ trên gây khó khăn và thiệt hại cho Tân Quang Minh.

Nay, bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh tổng số tiền 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*)

Theo bị đơn bà Đặng Thị L trình bày: Bà Luyến xác định vợ chồng bà có ký kết hợp đồng mua bán thuốc và thức ăn nuôi trồng thủy sản của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh, bà thừa nhận còn nợ bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh và xác định chữ trong bảng đối chiếu công nợ ngày 30/09/2024 là của chồng bà Ông Nguyễn Thanh N. Tuy nhiên bà không đồng ý trả nợ cho bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh vì hiện tại vợ chồng bà làm ăn thua lỗ, không có khả năng trả nợ.

Đối với bị đơn Ông Nguyễn Thanh N không có lời trình bày tại Tòa án, đồng thời Ông Nguyễn Thanh N cũng không có cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh theo quy định. Tòa án cũng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định nhưng Ông Nguyễn Thanh N không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định nếu bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Tại phiên tòa:

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh; Buộc

Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh tổng số tiền 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*); Về án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng.

[1.1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Nguyên đơn bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng mua bán, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L có nơi cư trú tại ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7- Cà Mau theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện yêu cầu Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng mua bán thức ăn tôm và các loại thuốc thủy sản nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] *Về người tham gia tố tụng:* Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L theo quy định để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án theo yêu cầu của khởi kiện của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh, nhưng Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền nợ là 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*), *thấy rằng:*

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh cung cấp sổ mua bán, bảng đối chiếu xác nhận công nợ của Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đặng Thị L thống nhất thừa nhận: Hiện nay, vợ chồng bà có nợ bà Phan Thị

Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền gốc là 103.014.000 đồng. Sự thừa nhận của bà Đặng Thị L phù hợp với Bảng đối chiếu xác nhận công nợ do nguyên đơn cung cấp tại Tòa án. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.2] Xét thấy, việc thỏa thuận ký kết Hợp đồng mua bán thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản giữa các bên là trên cơ sở tự nguyện, có xảy ra trên thực tế và không vi phạm điều cấm của pháp luật. Mặc dù, Bảng đối chiếu xác nhận công nợ do nguyên đơn cung cấp tại Tòa án chỉ có Ông Nguyễn Thanh N ký tên với Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy đây là nợ chung trong thời kỳ hôn nhân nên bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh yêu cầu Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới trả số tiền nợ 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*) là có căn cứ, Căn cứ theo quy định tại Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh. Buộc Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền nợ theo Hợp đồng mua bán đã ký kết là 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*)

[3] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

[4.1] Do yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh kiện ông chấp nhận nên không phải chịu án phí. Bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh đã dự nộp tạm ứng án phí 2.795.000 đồng tại biên lai thu số 0002543 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ.

[4.2] Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L cùng phải chịu án phí $5\% \times 111.792.000 \text{ đồng} = 5.589.600 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 3 Điều 26 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh.

2. Buộc Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh tổng số tiền 111.792.000 đồng (*Trong đó, nợ gốc là 103.014.000 và nợ lãi 8.778.000 đồng*)

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

3.1/ Nguyên đơn bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh không phải chịu án phí. Bà Phan Thị Duy Phương – Chủ Hộ kinh doanh Tân Quang Minh đã dự nộp tạm ứng án phí 2.795.000 đồng tại biên lai thu số 0002543 ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được hoàn lại đủ.

3.2/ Bị đơn Ông Nguyễn Thanh N và bà Đặng Thị L cùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 5.589.600 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 7 - Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Tổ HCTP
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nam